TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HC-PT
Ngày: 11/01/2021.
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Ông Ngô Tự Học.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng , Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 324/2020/TLPT-HC ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2020/HC-ST ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐ-PT ngày 25 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Anh Phạm Ngọc Ch; địa chỉ: Tổ 8, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn D; địa chỉ: Tổ 8, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Bùi Trọng T– Địa chỉ: Tổ 30 phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phùng Đức H – Phó chủ tịch – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Số 591 đường H, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị Kim Th; địa chỉ: Tổ 8, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn D; địa chỉ: Tổ 8, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày như sau:

Anh Phạm Ngọc Ch và chị Vũ Thị Kim Th là hộ phát sinh từ hộ chính chủ ông (bà) Phạm Văn D - Lê Thị M (hộ khẩu thường trú tại tổ 8, phường B, thành phố L) có tài sản gắn liền với đất bị nhà nước thu hồi phải di chuyển để giải phóng mặt bằng thuộc dự án: San gạt mặt bằng và xây dựng các tuyến đường BM2, đường BM3 và các tuyến đường ngang BM4, BM5, BM6 thuộc phường B và phường X, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Hộ gia đình anh Phạm Ngọc Ch đã được giao đất tái định cư, giá tiền sử dụng đất phải nộp là 100% tiền sử dụng đất theo giá đất quy định tại Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của Ủy ban nhân dân (gọi tắt UBND) tỉnh Lào Cai (6.000.000đ/m^2). Nay anh Phạm Ngọc Ch không đồng ý với Quyết định giao đất số 1133/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L với lý do Quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai phê quyệt dự án đã dự kiến giá đất từ 2.000.000đ đến 3.000.000đ/m^2, nên Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L đã xâm phạm và làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh Phạm Ngọc Ch, nên anh Ch khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai hủy quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L.

Người bị kiện trình bày:

Dự án San gạt mặt bằng và xây dựng các tuyến đường BM2, đường BM3 và các tuyến đường ngang, BM4, BM5, BM6 thuộc phường B và phường X, thành phố L được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 30/10/2014. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án tại Quyết định số 4622/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 và Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai.

Trong phạm vi dự án có hộ ông (bà) Phạm Văn D - Lê Thị M (trú tại tổ 8, phường B, thành phố L) đang quản lý sử dụng thửa đất số 138(38), 148(133), 123(42),108(44) tờ bản đồ số DC01 (P4-31, phường B). Tổng diện tích 3.498 m^2 gồm 165m^2 đất ở, 3.333m^2 loại đất nông nghiệp.

Hộ gia đình có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ là 1990, 1991 do UBND thị xã Cam Đường cấp ngày 15/02/2000 mang tên hộ ông Phạm Văn D.

Tại dự án, UBND thành phố L có thông báo số 50/TB-UBND ngày 25/1/2016 về thông báo thu hồi đất và tại Biên bản làm việc ngày 27/7/2016 về việc kết thúc niêm yết công khai thông báo thu hồi đất hộ ông Phạm Văn D - Lê Thị M đã nhất trí với diện tích đất thu hồi tại thông báo thu hồi đất, đề nghị thành phố sớm phê duyệt kinh phí và quyết định thu hồi đất (ông Dân đã ký).

Tại dự án, hộ ông được thực hiện thống kê, kiểm đếm về đất đai, tài sản, vật kiến trúc, cây cối, hoa màu vào ngày 10/8/2016 (Đại diện gia đình là ông Phạm Văn D đã ký biên bản).

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố L đã tổ chức họp xét duyệt tư cách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án San gạt mặt bằng và xây dựng các tuyến đường BM2, đường BM3 và các tuyến đường ngang, BM4, BM5, BM6, phường B và phường X, thành phố L tại Biên bản số 56/BB-HĐBTHTTĐC ngày 25/5/2017 đã xét duyệt cho hộ ông Phạm Văn D - Lê Thị M như sau: Bồi thường 100% về đất đai; cây cối, hoa màu. Các chính sách hỗ trợ theo quy định. Giao 01 suất tái định cư theo quy hoạch (khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính Phủ).

Ngày 28/8/2017 UBND thành phố L đã ban hành Quyết định số: 2610/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: San gạt mặt bằng và xây dựng các tuyến đường BM2, đường BM3 và các tuyến đường ngang, BM4, BM5, BM6, phường B và phường X và Quyết định số 3050/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: San gạt mặt bằng và xây dựng các tuyến đường BM2, đường BM3 và các tuyến đường ngang, BM4, BM5, BM6, phường B (Trong đó có hộ ông Phạm Văn D).

Về giao đất ở tái định cư cho anh Phạm Ngọc Ch

Đối với hộ anh Phạm Ngọc Ch – chị Vũ Thị Kim Th là con trai và con dâu hộ ông (bà) Phạm Văn D - Lê Thị M, có hộ khẩu thường trú tại Tổ 8, phường B, có xác nhận của UBND phường B ngày 23/7/2017 là hộ anh Phạm Ngọc Ch – chị Vũ Thị Kim Th cùng chung sống trên một thửa đất ở với hộ ông Phạm Văn D nên căn cứ quy định tại khoản 2, Điều 6, Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố L xét duyệt theo biên bản số 56/BB-HĐBTHTTĐC ngày 25/5/2017 với kết quả giao 01 suất đất ở tái định cư theo diện hộ phát sinh là đúng quy định.

Tại Quyết định số 3253/QĐ-UBND, ngày 30/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: San gạt mặt bằng và xây dựng các tuyến đường BM2 nối từ đường BM1 đến đường XT1, đường BM3 nối từ đường BM2 đến XT1 và các tuyến đường ngang BM4, BM5, BM6, phường

B, thành phố L có dự kiến vị trí giao đất ở tái định cư cho các hộ di chuyển tại mặt bằng đường BM2, tuy nhiên do chưa có mặt bằng (chưa thi công tuyến đường này) nên theo Văn bản số 2443/UBND-TNMT ngày 05/6/2018 của UBND tỉnh Lào Cai về phương án giao đất tái định cư một số dự án, trong đó đối với các hộ di chuyển dự án San gạt mặt bằng và xây dựng các tuyến đường BM2 được giao tại các đường DM2, DM3, B12 - khu tái định cư Soi Lần, phường B. Đồng thời tại Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về phê duyệt, điều chỉnh bổ sung dự án đã điều chỉnh vị trí giao đất tái định cư từ đường BM2, BM3 sang Khu tái định cư S (phường B).

Vì vậy, sau khi tổ chức bốc thăm, nhận vị trí tái định cư, anh Phạm Ngọc Ch đã ký nhận vị trí tái định cư tại Lô 05-CL12, Đường DM3, khu tái định cư Soi Lần. Trên cơ sở đó UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1133/QĐ UBND ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L về giao đất cho hộ anh Phạm Ngọc Ch và chị Vũ Thị Kim Th là đúng quy định.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị Kim Th nhất trí với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2020/HC-ST ngày 08 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 158; điểm a Khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính; Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Ngọc Ch.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18/5/2020, người khởi kiện là anh Phạm Ngọc Ch có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa đại diện của người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện đề nghị hủy Quyết định số 1133/QĐ UBND ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, việc Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội thụ lý vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đầy đủ quy định pháp luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; sau khi nghe ý kiến trình bày của những người tham gia tố tụng, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, kết quả tranh tụng, thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[1] Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện:

Anh Phạm Ngọc Ch khởi kiện quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L về giao đất cho hộ anh Phạm Ngọc Ch và chị Vũ Thị Kim Th. Đây là quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 30, 32 Luật tố tụng hành chính và được khởi kiện trong thời hiệu quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[2] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L.

[2.1] Về thẩm quyền ban hành:

Căn cứ khoản 2 Điều 59 Luật Đất đai 2013 quy định UBND cấp huyện quyết định giao đất đối với hộ gia đình, cá nhân. Vì vậy, UBND thành phố L ban hành quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 về giao đất cho hộ anh Phạm Ngọc Ch và chị Vũ Thị Kim Th là đúng thẩm quyền theo quy định.

[2.2] Về nội dung quyết định:

Hộ anh Phạm Ngọc Ch và chị Vũ Thị Kim Th là con trai và con dâu ông Phạm Văn D và bà Lê Thị M, cùng chung sống trên một thửa đất ở với hộ ông Phạm Văn D. Sau khi dự án được triển khai; Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố L đã xét duyệt cho hộ ông Phạm Văn D - bà Lê Thị M với nội dung; Bồi thường 100% về đất đai; cây cối, hoa màu. Giao 01 suất tái định cư theo quy hoạch; Các chính sách hỗ trợ theo quy định là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP. Ông D - bà M nhất trí nhận đất tái định cư; nhận tiền bồi thường, hỗ trợ không có ý kiến thắc mắc gì.

Tại khoản 2 Điều 6 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: *"Trường hợp trong hộ gia đình quy định tại Khoản 1 Điều này mà trong hộ có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi nếu đủ điều kiện để tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng một (01) thửa đất ở thu hồi thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quỹ đất ở, nhà ở tái định cư và tình hình thực tế tại địa phương quyết định mức đất ở, nhà ở tái định cư cho từng hộ gia đình".* Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố L xét duyệt giao 01 suất đất ở tái định cư theo diện hộ phát sinh là đúng quy định. Tại quyết định số 1133/QĐ-

UBND ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L hộ gia đình anh Phạm Ngọc Ch đã được giao đất tái định cư; Giá đất, tiền sử dụng đất phải nộp là 100% tiền sử dụng đất theo giá tại Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của UBND tỉnh Lào Cai (6.000.000đ/m^2). Anh Phạm Ngọc Ch đã ký nhận vị trí, ranh giới đất tái định cư tại Lô 05-CL12, Đường DM3, khu tái định cư S, phường B, thành phố L.

Đối với ý kiến của anh Phạm Ngọc Ch không đồng ý với khung giá đất thu tiền sử dụng đất 6.000.000đ/m^2 vì giá này cao hơn giá đất tại quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai phê quyệt dự kiến giá đất từ 2.000.000đ đến 3.000.000đ/m^2 đã xâm phạm và làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh Phạm Ngọc Ch. Vì vậy anh yêu cầu hủy Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L:

Xét thấy: Căn cứ khoản 5 Điều 4 Nghị định 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất. Tại Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của UBND tỉnh Lào Cai đã ban hành, phê duyệt điều chỉnh giá đất để bồi thường với hệ số điều chỉnh giá đất (K) so với giá đất quy định tại quyết định số 91/2014/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành quy định về bảng giá các loại đất 05 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Trong đó có giá giao đất tái định cư cho các hộ điều kiện tại dự án San gạt mặt bằng và xây dựng các tuyến đường BM2 (nối từ đường BM1 đến đường XT1), đường BM3 (nối từ đường BM2 đến XT1) và các tuyến đường ngang BM4, BM5, BM6 tại phường B. Mặt khác, Quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai là quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình trong đó phê duyệt nhiều hạng mục đầu tư, các giai đoạn đầu tư, phương án xây dựng, đơn giá đất dự kiến là 2.000.000đ/m^2 - 3.000.000đ/m^2 tại thời điểm dự án được phê duyệt và có quy định: "*giá sàn đất tạm tính trên cơ sở giá đất năm 2013… sau khi dự án hoàn thành từng giai đoạn sẽ tổ chức đấu giá thu hồi vốn đầu tư*". Ngoài ra, anh Phạm Ngọc Ch cho rằng, theo Bảng giá đất năm 2017 thì giá đất 5.000.000đ nhưng áp dụng khung giá đất thu tiền sử dụng đất 6.000.000đ ảnh hưởng đến quyền lợi của anh. Tuy nhiên, Bảng giá đất năm 2017 "Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ tái định cư", có trước thời điểm ban hành quyết định 1133/QĐ-UBND- ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L giao đất tái định cư cho anh Phạm Ngọc Ch. Do vậy, không thể lấy Bảng giá đất năm 2017 áp dụng cho cấp đất tái định cư cho anh Phạm Ngọc Ch.

Vì vậy, ý kiến của anh Phạm Ngọc Ch áp dụng giá đất theo Quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai và Bảng giá đất năm 2017 là không có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Quyết định số 1133/QĐ –UBND ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L về giao đất cho hộ anh Phạm Ngọc Ch là đúng quy định.

Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Ngọc Ch là đúng. Vì vậy, cần bác đơn kháng cáo của anh Phạm Ngọc Ch, giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của người khởi kiện không được chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Ngọc Ch. Giữ nguyên Quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2020/HC-ST ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai về việc bác yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Ngọc Ch đề nghị hủy Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của UBND thành phố L.

[2]. Về án phí: Người kháng cáo anh Phạm Ngọc Ch phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí hành chính phúc thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0001998 ngày 21/05/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

[3]. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND cấp cao tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Lào Cai;*
- *Cục THADS tỉnh Lào Cai;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, TANDCC.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Cường